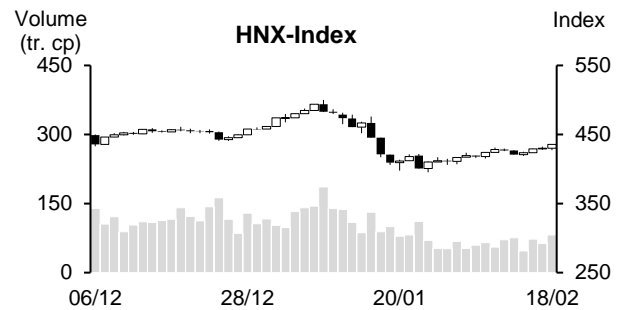
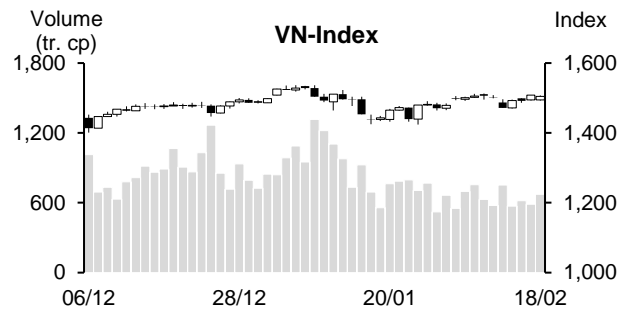


Ngày	Thứ 2 14/02	Thứ 3 15/02	Thứ 4 16/02	Thứ 5 17/02	Thứ 6 18/02	Trung bình
VN-Index	1,471.96	1,492.75	1,492.10	1,507.99	1,504.84	1,493.93
Thay đổi +/-	-29.73	20.79	-0.60	15.82	-3.17	0.62
Thay đổi %	-1.98%	1.41%	-0.04%	1.06%	-0.21%	0.05%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	751.56	572.16	617.19	588.11	672.54	640.31
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	23,828.09	17,485.47	17,728.45	18,340.00	21,104.96	19,697.39
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-295.02	980.61	-11.57	767.70	102.10	308.76
VN30	1,505.07	1,527.36	1,521.47	1,540.51	1,531.47	1,525.18
Thay đổi +/-	-40.81	22.29	-5.96	19.02	-9.09	-2.91
Thay đổi %	-2.64%	1.48%	-0.39%	1.25%	-0.59%	-0.18%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	254.06	180.95	122.06	146.57	155.10	171.75
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	10,961.49	7,741.43	5,399.35	6,471.37	6,900.92	7,494.91
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-300.38	627.56	-4.56	276.94	-40.19	111.87
HNX-Index	421.01	423.84	429.12	430.24	435.61	427.96
Thay đổi +/-	-5.88	2.83	5.28	1.12	5.37	1.74
Thay đổi %	-1.38%	0.67%	1.25%	0.26%	1.25%	0.41%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	75.29	47.32	72.69	63.37	81.87	68.11
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	2,169.35	1,408.98	2,092.84	1,876.78	2,345.91	1,978.77
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	5.69	-7.19	-13.42	24.33	-48.76	-7.87



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

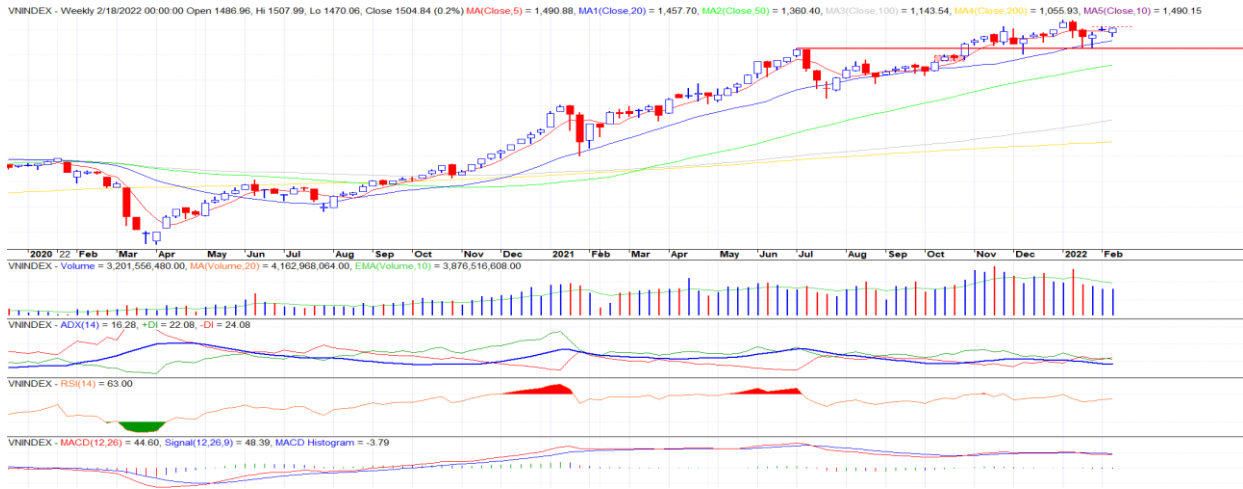
Mặc dù bất ngờ lao dốc mạnh ngay trong phiên giao dịch đầu tuần, thị trường vẫn khép lại tuần giao dịch vừa qua trong sắc xanh nhẹ, qua đó đánh dấu tuần tăng điểm thứ 3 liên tiếp của các chỉ số. Thanh khoản thị trường không được cải thiện khiến các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn mất đi sự hấp dẫn, đặc biệt là áp lực điều chỉnh của hàng loạt cổ phiếu ngân hàng. Trong khi đó, dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang các nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ, đáng chú ý là tín hiệu tạo đáy và bật tăng trở lại đến từ nhóm cổ phiếu bất động sản và xây dựng. Về diễn biến giao dịch của khối ngoại, sau tuần bán ròng mạnh trước đó do đã bán tháo từ VIC, khối ngoại đã quay trở lại mua ròng trong tuần qua. Đây được xem là một tín hiệu khá tích cực trong thời gian gần đây.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index tiếp tục có tuần tăng điểm. Tín hiệu hình thành khá tốt khi về test gap với nền rút chân và duy trì đóng cửa trên MA5. Trên đồ thị ngày, sau khi giảm mạnh đầu tuần với áp lực bán mạnh thì chỉ số đã nhanh

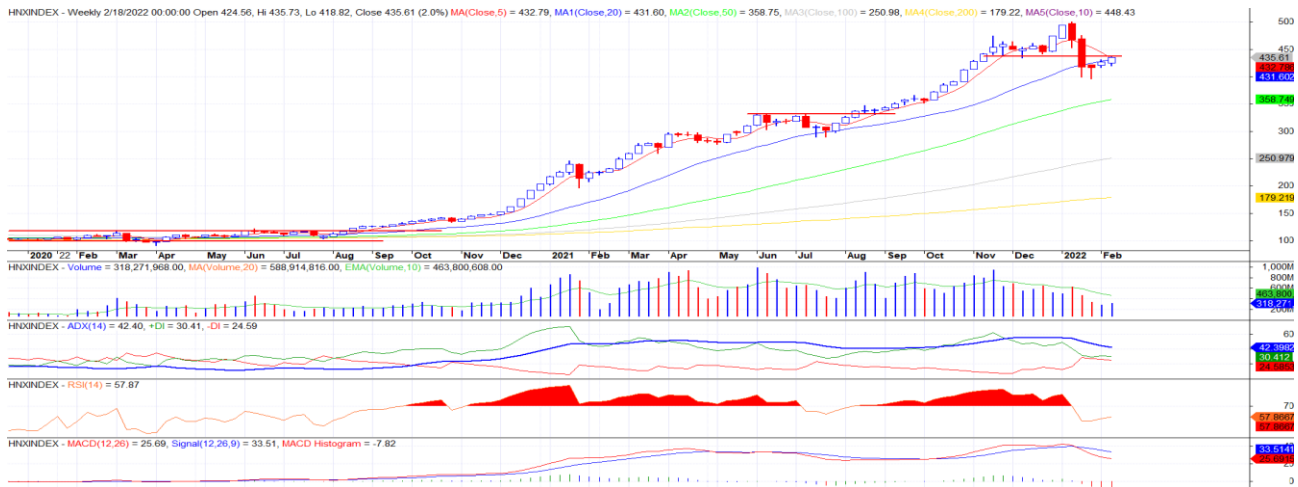
chóng có các phiên hồi phục tốt trở lại và phủ nhận mức giảm này, qua đó cho khả năng phiên giảm này là phiên rũ bỏ và giúp tín hiệu phần nào tích cực trở lại. Đồng thời chúng tôi quan sát thấy diễn biến các nhóm ngành cũng đang có sự cải thiện trở lại, nhiều nhóm đang lấy lại xu hướng tăng và có đà tăng tốt hơn chỉ số chung trong tuần qua. Những điều này đang cho thấy sức khỏe thị trường đang ổn định trở lại, do đó kỳ vọng sẽ sớm có phiên bùng nổ theo đà trong tuần này để cho tín hiệu quay lại xu hướng tăng. Ngưỡng kháng cự mục tiêu sẽ quanh 1600. Trường hợp nếu không xuất hiện tín hiệu này thì khả năng xu hướng sideway vẫn sẽ còn tiếp diễn thêm một thời gian.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần tăng điểm, đà tăng cùng thanh khoản cải thiện hơn so với tuần trước, tín hiệu cũng tích cực hơn khi đã cắt lên lại MA20 tuần. Trên đồ thị ngày, chỉ số hiện đang tiếp cận vùng kháng cự quanh 440 (đáy cũ và MA50) nên khả năng sẽ có rung lắc trong một vài phiên đầu tuần. Kỳ vọng áp lực bán sẽ không mạnh và chỉ số sẽ sớm vượt qua được vùng này để cho tín hiệu quay lại xu hướng tăng. Các ngưỡng kháng cự phía trên sẽ quanh 475 và 500. Trường hợp nếu chịu áp lực bán mạnh thì chỉ số có thể sẽ lùi về retest lại đáy quanh 400.

HNX-Index



Nhìn chung, tín hiệu tuần qua ở cả hai chỉ số là khá tích cực, kỳ vọng tín hiệu sẽ tiếp tục tốt hơn trong tuần này để cho khả năng quay lại xu hướng tăng. Nhà đầu tư cần nhắc tăng tỷ trọng về mức trung bình trở lại và tiếp tục tăng lên mức cao nếu có phiên bùng nổ theo đà như kỳ vọng, ưu tiên tham gia các nhóm như Ngân hàng, Dầu khí, KCN, Thép, BĐS, Cảng biển, Thủy sản, Hàng không, Chứng khoán.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHÓP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
STB	33,350	-5.52%	122,882,500
POW	18,550	1.37%	104,783,900
FLC	12,700	5.83%	104,163,300
HAG	11,000	-11.29%	94,677,500
LPB	23,600	-8.88%	82,897,100

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
PVS	29,000	0.00%	42,132,904
CEO	71,500	28.83%	28,202,944
KLF	6,300	5.00%	26,469,895
SHS	42,400	0.47%	18,497,519
IDJ	32,100	8.81%	10,150,997

TOP 5 GIÁ TRỊ KHÓP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
STB	33,350	-5.52%	4,136.0
HPG	47,050	-0.21%	3,532.9
GEX	40,250	7.62%	3,080.4
MBB	32,650	-3.83%	2,594.1
TCB	51,600	-3.91%	2,464.7

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
CEO	71,500	28.83%	1,802.8
PVS	29,000	0.00%	1,240.0
SHS	42,400	0.47%	765.3
IDC	71,800	3.31%	567.5
THD	176,500	0.23%	418.1

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

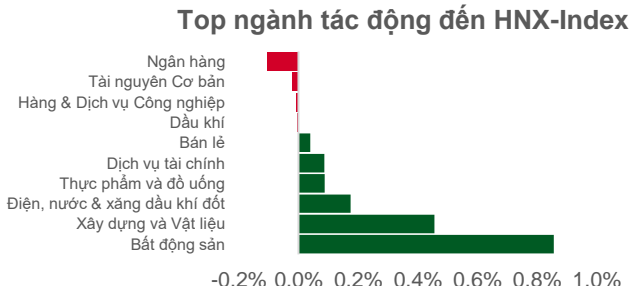
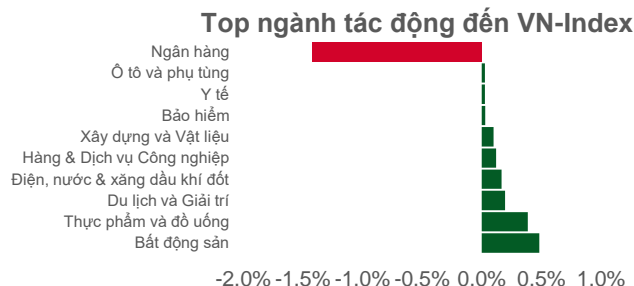
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
MSN	163,300	9.01%	0.27%
GAS	117,000	5.41%	0.19%
DIG	91,500	32.61%	0.19%
VJC	149,000	12.20%	0.15%
SAB	169,400	6.14%	0.11%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
CEO	71,500	28.83%	0.87%
L14	399,800	15.85%	0.31%
DTK	16,500	8.55%	0.19%
IDC	71,800	3.31%	0.14%
L18	67,500	20.32%	0.09%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

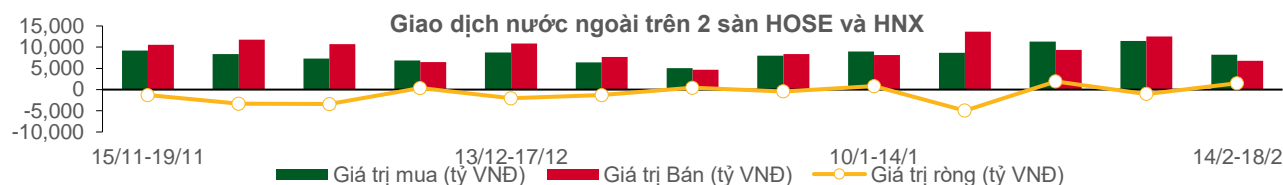
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
BID	44,700	-6.68%	-0.27%
VCB	87,200	-3.11%	-0.22%
CTG	34,600	-5.98%	-0.18%
TCB	51,600	-3.91%	-0.12%
ACB	33,850	-5.18%	-0.08%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
KSF	111,400	-5.43%	-0.40%
IPA	53,000	-3.64%	-0.07%
NTP	64,500	-4.02%	-0.07%
NVB	30,300	-1.62%	-0.06%
BAB	22,500	-1.32%	-0.05%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	187.16	8,162.75	176.77	6,618.97	10.39	1,543.82
HNX	2.16	97.06	4.22	136.42	(2.06)	(39.35)
Tổng 2 sàn	189.32	8,259.81	180.99	6,755.39	8.33	1,504.47



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
MSN	163,300	1,911,900	303.65
KBC	58,500	4,093,700	237.78
GAS	117,000	2,012,000	236.90
STB	33,350	7,018,200	236.33
GMD	51,900	3,936,500	196.26

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
THD	176,500	230,600	40.49
PLC	44,600	248,660	10.92
SCI	31,200	268,900	7.89
PVI	48,800	130,400	6.31
APS	33,300	53,600	1.77

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
HPG	47,050	(5,340,400)	(249.01)
HDB	29,500	(7,907,200)	(234.93)
VIC	82,200	(2,419,100)	(199.31)
VNM	80,600	(1,256,700)	(101.08)
VRE	33,600	(2,320,600)	(78.38)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
TNG	33,000	(1,962,200)	(63.84)
PVS	29,000	(849,900)	(24.58)
VCS	107,600	(121,903)	(12.92)
CEO	71,500	(56,950)	(3.50)
NVB	30,300	(40,700)	(1.26)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,
364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912